TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST – HNGĐ	*Lập Thạch, ngày 24 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Xác nhận cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Nga

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên họp: Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 65/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2024 về việc: *"Yêu cầu xác nhận cha cho con"* theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 65/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Hà Văn B, sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu 5, thôn T, xã Y, huyện H, tỉnh T (có mặt).

2. Chị Trần Thị Tâm T, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện L, tỉnh V (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn H, xã Y, huyện Y1, tỉnh N (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự; Bản tự khai người yêu cầu là anh Hà Văn B và chị Trần Thị Tâm T trình bày: Năm 2022, anh Hà Văn B và chị Trần

Thị Tâm T quen biết, có quan hệ tình cảm. Sau khi có quan hệ tình cảm, chị T đã mang thai con của anh B (thời gian đó chị T đang có chồng là anh Nguyễn Văn D, nhưng vợ chồng anh chị mâu thuẫn và đã ly thân nhau). Đến ngày 23/4/2023, chị Th sinh cháu Hà Bảo A (tên dự kiến)- theo giấy chứng sinh ngày 24/4/2023 của Bệnh viện đa khoa Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ. Đến ngày 26/9/2023, chị T và anh D được Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc giải quyết ly hôn. Thời điểm giải quyết ly hôn, anh D xác định cháu Hà Bảo A không phải là con chung của anh D và chị T nên anh D không cho phép chị T khai sinh cháu A theo họ của anh D và cũng không cho phép chị T khai cháu A để yêu cầu TAND huyện Lập Thạch giải quyết. Đến ngày 04/10/2023, anh B và chị T đăng ký kết hôn với nhau. Để đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên, anh B yêu cầu Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu: Hà Bảo A, sinh ngày 23/4/2023.

Tại phiên họp, anh Nguyễn Văn D vắng mặt, nhưng trong quá trình giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình, anh D trình bày: Anh xác nhận nội dung như anh B và chị T trình bày như trên là đúng. Nay anh Hà Văn B và chị Trần Thị Tâm T yêu cầu xác nhận cháu Hà Bảo A, sinh ngày 23/4/2023 là con của anh B, anh đồng ý và không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thụ lý việc dân sự, xác định đúng thẩm quyền, tư cách đương sự, tiến hành thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần những người tham gia phiên họp giải quyết việc dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền, nghĩa vụ của đương sự khi tham gia tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch áp dụng Điều 88, Điều 91, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình: Xác nhận anh Hà Văn B là cha đẻ của của cháu: Hà Bảo A, sinh ngày 23/4/2023.

Về lệ phí: Anh Hà Văn B, chị Trần Thị Tâm T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết của Tòa án: anh Hà Văn B, chị Trần Thị Tâm T có đơn yêu cầu xác định anh B là cha đẻ của cháu Hà Bảo A,

sinh ngày 23/4/2023. Chị T cư trú tại thôn V, xã Đ, huyện L, tỉnh V. Vì vậy, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch theo quy định tại khoản 10 Điều 29, Điểm b Khoản 2 Điều 35, Điểm t Khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn D vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ việc anh D đề nghị giải quyết vắng mặt. Do vậy, căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt anh D.

[3] Về nội dung: Anh B, chị T và anh D đều xác định trong thời gian chị T và anh D ly thân (chưa ly hôn), chị T và anh B có quan hệ tình cảm và có với nhau 01 con chung, tên dự kiến là Hà Bảo A, sinh ngày 23/4/2023 (theo giấy chứng sinh ngày 23/4/2023 của Bệnh viện đa khoa Hùng Vương, Phú Thọ), chưa có giấy khai sinh. Theo quy định của Luật hôn nhân gia đình thì các cháu: Hà Bảo A, sinh ngày 23/4/2023 là con chung của chị T và anh D (sinh trong thời kỳ hôn nhân của anh D và chị T). Tuy nhiên, chị T và anh D đã ly thân, cắt đứt mọi quan hệ (từ tháng 01/2019). Tại thời điểm ly hôn tháng 9/2023, anh D và chị T đều xác định anh chị chỉ có 01 con chung là cháu Nguyễn Trần Tiến Đ, sinh ngày 11/10/2018. Tại các kết quả xét nghiệm AND ngày 16/12/2023 của Công ty TNHH Dịch vụ Khoa học Kỹ thuật GENPRO kết luận: Hà Văn B có quan hệ huyết thống cha - con với Hà Bảo A, độ tin cậy trên 99,999999. Do vậy, việc anh B và chị T yêu cầu xác nhận anh B là cha đẻ của cháu Hà Bảo A, sinh ngày 23/4/2023 là có căn cứ, cần được chấp nhận

[4] Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: anh B và chị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 10 Điều 29, Điểm b Khoản 2 Điều 35; Điểm t Khoản 2 Điều 39; khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 91, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu của anh Hà Văn B và chị Trần Thị Tâm T

Xác định anh Hà Văn B là cha đẻ của cháu: Hà Bảo A, sinh ngày 23/4/2023 (tên dự kiến) (theo giấy chứng sinh ngày 23/4/2023 của Bệnh viện Đa khoa Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ);

2/ Anh Hà Văn B là cha đẻ của cháu Hà Bảo A có quyền, nghĩa vụ đến cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để đăng ký khai sinh (hoặc ghi chú) theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

3/ Lệ phí: Anh Hà Văn B và chị Trần Thị Tâm T phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0000339 ngày 31/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Anh Hà Văn B đã nộp đủ.

4/ Đương sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Lập Thạch;*
- *Chi cục THADS Lập Thạch;*
- *Đương sự;*
- *UBND xã Đ;*
- *Lưu: Hồ sơ, VP.*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

Lê Thị Nga